

Số: 129/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 29 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Tiến M**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 5 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: **Chị Hà Thị N**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu 5 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tiến M và chị Hà Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Tiến M và chị Hà Thị N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Tiến M và chị Hà Thị N tự nguyện thỏa thuận như sau: Cháu Nguyễn Thanh C đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 16/02/2009. Cháu T đang sống cùng anh M. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh M. Hai bên có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Tiến M và chị Hà Thị N thống nhất không ước giá tài sản. và tự nguyện phân chia như sau: Chị N được sở hữu, sử dụng thửa đất số 482 tờ bản đồ 13, diện tích 100m² tại khu 11 xã T (nay là khu 5 xã T) mang

tên Hà Thị N, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB883490 ngày 02/12/2015. Chị N không phải thanh toán chênh lệch tài sản cho anh M.

- **Về nợ chung, đất nông nghiệp, công sức đóng góp cho gia đình:** Anh Nguyễn Tiến M và chị Hà Thị N đều xác định không có.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Tiến M nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh M đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003240 ngày 29/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Tiến M 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã Thanh Hà;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh

